

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 17-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên và Bà Đỗ Thị Huê.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng –Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L –Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/11/1981, tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Thế C, sinh năm 1954 và bà Mễ Thị K, sinh năm 1953; Vợ Bùi Thị H, sinh năm 1984 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005 con nhỏ nhất sinh năm 2019; Hiện vợ con bị cáo đang cư trú tại Thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Trần Văn M, sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái.

3. Ông Trần Quang C, sinh năm 1960 – Vắng mặt

Nơi cư trú: B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái.

4. Chị Trần Thị H, sinh năm 1981 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện Heroine và muốn kiếm lời bằng việc bán Heroine, nên bị cáo đã mua Heroine của một người đàn ông tên là K ở khu vực B, huyện V, tỉnh Yên Bái hai lần hết tổng số tiền 1.200.000 đồng, sau đó chia thành các gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/02/2020 đến ngày 06/02/2020 bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và nhiều lần tại nhà mình ở B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 04/02/2020 bị cáo bán cho Hoàng Văn V 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 05/02/2020 cùng một lúc bị cáo bán cho Trần Văn M và Hoàng Văn V mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/gói.

Lần thứ ba: Vào khoảng 11 giờ ngày 06/02/2020 Hoàng Văn V và Trần Văn M cùng đến nhà bị cáo, nhưng chỉ có Trần Văn M hỏi mua, lần này bị cáo đã bán cho Trần Văn M 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào khoảng 15 giờ ngày 06/02/2020 Hoàng Văn V và Trần Văn M cùng đến nhà bị cáo. Hoàng Văn V đưa cho bị cáo 100.000 đồng để mua Heroine. Bị cáo đồng ý và mang gói ma túy của mình ra dùng dao lam chia tách lấy một phần để bán cho Hoàng Văn V nhưng chưa kịp đưa ma túy cho Hoàng Văn V thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện T phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tài sản, vật chứng sau:

Thu giữ trên mặt ghế tại nơi bị cáo đang đứng 01 (một) gói giấy màu trắng, đỏ có nhiều hoạ tiết hoa văn, 01 (một) gói giấy bạc màu trắng (bên trong 02 (hai) gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine), 01 (một) dao cạo râu (loại dao lam) có chữ “CROMA”, 01 (một) mảnh giấy bạc, bị cáo tự giao nộp 100.000 đồng, khai nhận tiền trên của Hoàng Văn V trả tiền mua Heroine và gói giấy bạc màu trắng là gói Heroine, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ.

Thu giữ Hoàng Văn V 01 (một) điện thoại di động

Thu giữ của Trần Văn M 01 (một) điện thoại di động, 100.000 đồng và tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, đã cũ biển kiểm soát 21B1-660.79

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp đồ vật, chỗ ở của Hoàng Văn L tại B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự khai nhận về hành vi bán Heroine cho Hoàng Văn V và Trần Văn M ngày 04, 05 và 11 giờ trưa ngày 06/02/2020.

Tại bản Kết luận giám định số 30/GĐMT, ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn L:

+Trong gói giấy màu trắng đánh số 1 có khối lượng 0,22 gam (không phải hai hai gam); 0,08 gam trích ra từ 0,22 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

+Trong gói giấy màu trắng đánh số 2 có khối lượng 0,005 gam (không phải không không năm gam); 0,005 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”

Tại bản Kết luận giám định số 50/KLGD, ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

“Tổng số số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành”.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTY ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Hoàng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 08 năm đến 09 năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giam 06/02/2020. Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu của Trần Văn M là tài sản hợp pháp của ông Trần Quang C và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh biển kiểm soát 21B1 -660.79 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp; Trả lại cho Hoàng Văn V 01 điện thoại di động; Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động thu của Hoàng Văn L và số tiền 200.000 đồng; Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 500.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn L; Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 dao cạo râu (loại dao lam) có chữ “CROMA”; 02 mảnh giấy bạc; 01 mảnh giấy trắng, đỏ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định, các biên bản hoạt động điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/02/2020 đến ngày 06/02/2020 tại nhà của bị cáo thuộc B, xã V, huyện T, tỉnh Yên Bái bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và nhiều lần cụ thể như sau: Trưa ngày 04/02/2020 bị cáo bán cho Hoàng Văn V 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; khoảng 17 giờ ngày 05/02/2020 cùng một lúc bị cáo bán cho Trần Văn M và Hoàng Văn V mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/gói; khoảng 11 giờ ngày 06/02/2020 bị cáo bán cho Trần Văn M 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng; khoảng 15 giờ ngày 06/02/2020 Hoàng Văn V đưa cho bị cáo 100.000 đồng để mua 01 gói Heroine thì bị phát hiện bắt quả tang. Xét bị cáo Hoàng Văn L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính và thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Từ ngày từ 04/02/2020 đến 06/02/2020 Hoàng Văn L đã có hành vi nhiều lần (4 lần) bán mua bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn V và Trần Văn M bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và khoảng 17 giờ ngày 05/02/2020 cùng lúc bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn V và Trần Văn M bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “Mua bán với hai người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, sau khi bị bắt đã tự nguyện khai ra hành vi đã bán trái phép ma túy cho Hoàng Văn V và Trần Văn M vào ngày 04, 05/02/2020 và 11 giờ ngày 06/02/2020, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn V và Trần Văn M là những đối tượng đã mua ma túy để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Các đối tượng khác: Theo lời khai của Hoàng Văn L người bán Heroine cho bị cáo là Hoàng Đình K tại thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nhà và tổ chức đối chất nhưng không đủ căn cứ để chứng minh Hoàng Đình K đã bán Heroine cho Hoàng Văn L. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Hoàng Đình K trong vụ án này là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu của Trần Văn M là tài sản hợp pháp của ông Trần Quang C và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α , màu xanh biển kiểm soát 21B1 - 660.79 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị H. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại điện thoại bàn phím nổi, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng số seri: 356338053921585 là tài sản của Hoàng Văn V cần trả lại cho Hoàng Văn V.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu của Trần Văn M đây là tài sản của M cần trả lại cho Trần Văn Mạnh.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại điện thoại bàn phím nổi, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng số seri: 353422090613943, seri 2: 353422093613940 bị cáo đã dùng vào việc giao dịch bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu của Hoàng Văn L là tiền dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo giao dịch mua bán ma túy trong các ngày 04, 05, 06/02/2020 đây là tiền thu lời bất chính cần truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 0,14gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 dao cạo râu (loại dao lam) có chữ “CROMA”; 02 mảnh giấy bạc; 01 mảnh giấy trắng, đồ là vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06-02-2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Hoàng Văn V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại điện thoại bàn phím nổi, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng số seri: 356338053921585.

- Trả lại cho Trần Văn M số tiền 100.000 đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại điện thoại bàn phím nổi, đã cũ, đã qua sử dụng số seri: 353422090613943, seri 2: 353422093613940 và số tiền 100.000 đồng thu của Hoàng Văn L.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 500.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Văn L.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,14gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 dao cạo râu (loại dao lam) có chữ “CROMA”; 02 mảnh giấy bạc; 01 mảnh giấy trắng, đỏ.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn L chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; NLQ;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Mai Hằng

C HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nguyên Đỗ Thị Huê

Phạm Mai Hằng

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; ng có QL&NV liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

Phạm Mai Hằng